

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025**

Căn cứ Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các Nghị định của Chính Phủ hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các Nghị quyết của Quốc hội, các văn chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và của tỉnh.

Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, Công văn số 5313/UBND-KTTH ngày 09/9/2019 của UBND tỉnh về hướng dẫn lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; UBND huyện Đại Lộc báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 như sau:

## **PHẦN THỨ NHẤT**

### **ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

#### **I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020:**

##### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020:**

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, UBND huyện tham mưu HĐND huyện phê duyệt danh mục dự án đầu tư công trung hạn để làm căn cứ giám sát, quản lý, điều hành vốn đầu tư công trong khuôn khổ kiểm soát nguồn lực tài chính ưu tiên cho đầu tư.

UBND huyện đã chỉ đạo các phòng ban, địa phương, chủ đầu tư tăng cường, chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả quản lý vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước; triển khai thực hiện nghiêm các quy định của nhà nước về đấu thầu; kiểm soát chặt chẽ việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và quyết toán dự án hoàn thành theo đúng quy định của nhà nước, đảm bảo hiệu quả đầu tư; tăng cường công tác giám sát, đánh giá đầu tư, quản lý chặt chẽ chất lượng thi công các dự án, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư; kiểm soát chặt chẽ tạm ứng vốn cho nhà thầu và yêu cầu hoàn trả vốn tạm ứng theo đúng thời gian, định mức quy định. Yêu cầu các chủ đầu tư tập trung mọi nguồn lực, thường xuyên phối hợp với các địa phương trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, để tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, nhất là các dự án trọng điểm của huyện, các dự án góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế -

xã hội địa phương.

Về công tác giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn, trong quá trình quản lý điều hành UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản đơn đốc chỉ đạo các địa phương, chủ đầu tư thực hiện nghiêm các giải pháp, nội dung chỉ đạo của trung ương và của tỉnh nhằm tăng cường kỷ cương trong công tác quản lý vốn đầu tư, đảm bảo giải ngân kế hoạch vốn hằng năm đạt yêu cầu; đồng thời yêu cầu khẩn trương quyết toán dự án hoàn thành để có cơ sở bố trí vốn thanh toán nợ.

## **2. Đánh giá chung về kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020:**

Vốn đầu tư công là nguồn lực rất quan trọng để thu hút các nguồn lực khác, tạo sự chuyển biến lớn trên nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội của huyện như: phát triển hạ tầng đồng bộ, cải thiện, tăng cường chất lượng dân sinh, đảm bảo cơ bản và nâng cao các nhu cầu xã hội thiết yếu như: Giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, giảm nghèo và quốc phòng an ninh...

Việc chuyển từ lập kế hoạch hằng năm sang kế hoạch trung hạn là phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện, khả năng cân đối nguồn vốn, thu hút vốn từ các thành phần kinh tế khác, đảm bảo cân đối các nguồn chi và an toàn nợ công.

Khắc phục tình trạng quyết định chủ trương, quyết định đầu tư không căn cứ khả năng cân đối vốn và tình trạng các dự án đầu tư vượt quá kế hoạch vốn được giao, gây áp lực lớn đến cân đối ngân sách.

Việc quản lý và triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm giai đoạn 2016 - 2020 của huyện cơ bản đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, phân bổ nguồn vốn đầu tư cân đối hài hòa giữa các ngành, lĩnh vực và giữa các địa phương trên địa bàn huyện.

Nhìn chung, công tác lập và triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 của huyện tuân thủ các nguyên tắc, tiêu chí, định mức và cơ bản thực hiện theo các mục tiêu ưu tiên. Khắc phục dần tình trạng đầu tư dàn trải, đầu tư công gắn với khả năng ngân sách, kiềm chế tình trạng nợ công; các dự án trong kế hoạch trung hạn được lựa chọn, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư theo định hướng phát triển chung; tăng cường sự phối hợp giữa các cấp ngân sách trong quản lý đầu tư công; tăng cường kỷ cương kỷ luật ngân sách...

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020:**

### **1. Tình hình huy động vốn đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020:**

Tổng nguồn vốn đầu tư công thuộc ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn huyện đạt 1.060,211 tỷ đồng, tăng gấp 1,36 lần so với giai đoạn 2011 - 2015.

*DVT: Tỷ đồng*

STT	Giai đoạn 2011 - 2015		Giai đoạn 2016 - 2020	
	Tổng số:	782,509	Tổng số:	1.060,211
1	- Năm 2011	116,776	- Năm 2016	146,574
2	- Năm 2012	117,538	- Năm 2017	196,898

3	- Năm 2013	151,687	- Năm 2018	226,456
4	- Năm 2014	201,494	- Năm 2019	248,918
5	- Năm 2015	195,014	- Năm 2020	241,365

Nguồn vốn đầu tư công thuộc ngân sách nhà nước được tập trung đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm như: Đường giao thông, trường học, trạm y tế, các công trình thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững, công trình thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, nâng cấp sửa chữa các nghĩa trang liệt sĩ, đường bê tông giao thông nông thôn, thủy lợi hoá đất màu, trạm bơm, kiên cố hóa kênh mương nội đồng và các công trình phụ vụ dân sinh khác.

## **2. Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020:**

Trong thời gian qua, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, thiên tai bão lụt thường xuyên xảy ra, nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng còn hạn chế. Tuy nhiên, bằng sự nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong toàn huyện; được sự quan tâm của các cấp, các ngành ở trung ương, tỉnh; huyện Đại Lộc đã đạt được những thành quả đáng khích lệ trên lĩnh vực xây dựng cơ sở hạ tầng, góp phần tích cực vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Về giao thông, đã thực hiện nâng cấp mở rộng 02 trục đường tỉnh nằm trên địa bàn huyện là ĐT 609 và ĐT 609B; đầu tư nâng cấp, mở rộng các tuyến đường huyện; hoàn thành đề án kiên cố hóa mặt đường giao thông nông thôn và đề án kiên cố hóa mặt đường ĐH giai đoạn 2016 - 2020.

Chương trình kiên cố hóa kênh mương, thủy lợi hoá đất màu cũng được chú trọng đầu tư xây dựng, qua đó góp phần đảm bảo nhu cầu phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Hệ thống cơ sở hạ tầng về y tế, văn hóa, giáo dục, môi trường, an ninh - quốc phòng... được chú trọng đầu tư mạnh, đến cuối năm 2020 đã có 13 xã hoàn thành 19/19 tiêu chí xã xây dựng nông thôn mới gồm: Đại Hiệp, Đại Minh, Đại Cường, Đại Hồng, Đại Phong, Đại An, Đại Hòa, Đại Thắng, Đại Nghĩa, Đại Quang, Đại Đồng, Đại Lãnh, Đại Hưng. Riêng xã Đại Hiệp đã hoàn thành tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, xã Đại Thắng hoàn thành tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Nhìn chung, kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 được triển khai thực hiện và giải ngân kịp thời theo đúng tiến độ công trình, dự án và tiến độ thanh toán theo quy định.

## **3. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 (vốn cân đối ngân sách huyện):**

Ngày 27/7/2016, HĐND huyện đã ban hành Nghị quyết số 14/2016/NQ-HĐND về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2016 - 2020. Theo đó, HĐND huyện đã thống nhất các danh mục đầu tư trong kế hoạch kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2016 - 2020 phân vốn cân đối

ngân sách huyện với tổng vốn đầu tư là 67,1 tỷ đồng; gồm các nhóm ngành, lĩnh vực cụ thể sau:

- Giao thông: 16,0 tỷ đồng.
- Giáo dục: 28,7 tỷ đồng.
- Văn hóa, thể thao: 8,2 tỷ đồng.
- Quản lý nhà nước: 14,2 tỷ đồng.

*Bảng tổng hợp danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020*

STT	Tên công trình	Địa điểm	Quy mô đầu tư	Tổng mức đầu tư (Triệu đồng)
	<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>67.100</b>
	<b>NĂM 2016</b>			<b>7.000</b>
	<b>Giáo dục</b>			<b>7.000</b>
1	Trường tiểu học Nguyễn Thị Bảy	Xã Đại Minh	Xây mới 10 phòng, 02 tầng	4.500
2	Trường tiểu học Trần Đình Tri	Xã Đại Phong	Xây mới 05 phòng, 01 tầng	2.500
	<b>NĂM 2017</b>			<b>13.200</b>
	<b>Trụ sở làm việc, hạ tầng khác</b>			<b>8.700</b>
1	Trụ sở làm việc UBND xã Đại Sơn	Xã Đại Sơn	Xây mới nhà làm việc 02 tầng	5.000
2	Sửa chữa phòng Nông nghiệp	TT Ái Nghĩa		700
3	Hội trường + Kho nhà làm việc các tổ chức hội	TT Ái Nghĩa	Xây mới	1.500
4	Sửa chữa trụ sở Huyện ủy	TT Ái Nghĩa		1.000
5	Công chào huyện Đại Lộc (giáp Điện Bàn)	TT Ái Nghĩa	Xây mới	500
	<b>Giáo dục</b>			<b>1.800</b>
6	Trường mầm non Đại Hồng	Xã Đại Hồng	Xây mới 04 phòng, 02 tầng	1.800
	<b>Giao thông</b>			<b>1.000</b>
7	Đường ĐH7.ĐL (đoạn An Bằng - đập Khe Tân)	Xã Đại Thạnh	BTXM	1.000
	<b>Văn hóa, thể thao</b>			<b>1.700</b>
8	Khảo sát, quy hoạch và trung tu một số hạng mục Đền tưởng niệm Trường An	Xã Đại Quang		500
9	Nâng cấp nhà lưu niệm nơi thành lập Đảng bộ huyện	Xã Đại Quang		500

10	Xây dựng hệ thống trụ treo pa nô, băng rôn tuyến đường ĐT609 thị trấn Ái Nghĩa, Quốc lộ 14B xây dựng các cụm pa nô chiến lược trên tuyến Quốc lộ 14B	Đại Lộc		500
11	Mua sắm trang thiết bị phục vụ cho Đại hội TDTT huyện lần thứ VIII năm 2017	Đại Lộc		200
	<b>NĂM 2018</b>			<b>16.900</b>
	<b>Giáo dục</b>			<b>5.400</b>
1	Trường tiểu học Trịnh Thị Liên	Xã Đại Quang	Xây mới 08 phòng, 02 tầng	3.400
2	Trường mầm non Đại Hồng	Xã Đại Hồng	Xây mới 03 phòng	1.200
3	Trường mẫu giáo Đại Tân	Xã Đại Tân	Xây mới 02 phòng	800
	<b>Trụ sở làm việc</b>			<b>5.500</b>
4	Trụ sở làm việc UBND xã Đại Minh	Xã Đại Minh	Xây mới nhà làm việc 02 tầng	5.000
5	Quy hoạch chi tiết khu hành chính huyện Đại Lộc	TT Ái Nghĩa		500
	<b>Văn hóa, thể thao</b>			<b>2.000</b>
6	Khảo sát, quy hoạch và trung tu một số hạng mục Đền tưởng niệm Trường An	Xã Đại Quang		500
7	Xây dựng công trình tưởng niệm phong trào chống sưu, thuế 1908 tại Phiếm Ái Đại Nghĩa	Xã Đại Nghĩa		1.000
8	Xây dựng hệ thống trụ treo pa nô, băng rôn tuyến đường ĐT609 thị trấn Ái Nghĩa, Quốc lộ 14B xây dựng các cụm pa nô chiến lược trên tuyến Quốc lộ 14B	Đại Lộc		500
	<b>Giao thông</b>			<b>4.000</b>
9	Đường ĐH7.ĐL (Xuân Nam đi chợ Bến Dầu)	Xã Đại Thạnh	Nâng cấp	4.000
	<b>NĂM 2019</b>			<b>17.000</b>
	<b>Giáo dục</b>			<b>9.100</b>
1	Trường mầm non Bình Minh	TT Ái Nghĩa	Xây mới 10 phòng, 02 tầng	4.500
2	Trường mầm non Đại Hiệp	Xã Đại Hiệp	Xây mới 08 phòng, 02 tầng	3.400
3	Trường mầm non Đại Cường	Xã Đại Cường	Xây mới 04 phòng, 02 tầng	1.200
	<b>Văn hóa, thể thao</b>			<b>2.900</b>

4	Khảo sát, quy hoạch và trung tu một số hạng mục Đèn tường niệm Trường An	Xã Đại Quang		500
5	Xây dựng công trình tường niệm phong trào chống sưu, thuế 1908 tại Phiếm Ái Đại Nghĩa	Xã Đại Nghĩa		1.000
6	Xây dựng Thư viện huyện đạt chuẩn			900
7	Xây dựng hệ thống trụ treo pa nô, băng rôn tuyến đường ĐT609 thị trấn Ái Nghĩa, Quốc lộ 14B xây dựng các cụm pa nô chiến lược trên tuyến Quốc lộ 14B	TT Ái Nghĩa		500
	<b>Giao thông</b>			<b>5.000</b>
8	Nâng cấp ĐH12.ĐL thôn 9 Đại Lãnh đi Bãi Quả	Đại Lãnh - Đại Sơn		5.000
	<b>NĂM 2020</b>			<b>13.000</b>
	<b>Giáo dục</b>			<b>5.400</b>
1	Trường THCS Lê Lợi	Xã Đại Chánh	Xây mới 04 phòng	1.800
2	Trường THCS Hoàng Văn Thụ	Xã Đại Tân	Xây mới 04 phòng	1.800
3	Trường mầm non Đại Đồng	Xã Đại Đồng	Xây mới 04 phòng	1.800
	<b>Văn hóa, thể thao</b>			<b>1.600</b>
4	Quy hoạch bảo tồn khu di tích căn cứ kháng chiến huyện Đại Lộc thời kỳ chống Mỹ ở Đại Chánh	Xã Đại Chánh		200
5	Xây dựng Thư viện huyện đạt chuẩn	TT Ái Nghĩa		900
6	Xây dựng 10 bia di tích lịch sử cấp tỉnh	Đại Lộc	Xây mới	500
	<b>Giao thông</b>			<b>6.000</b>
7	Cầu Trà Đức và đường ĐH10.ĐL	Xã Đại Tân	Xây mới	6.000

Trong quá trình triển khai thực hiện, nhằm để tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, tỉnh, HĐND huyện phê duyệt bổ sung một số danh mục công trình trung hạn tại Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 29/5/2017, gồm: Tuyến ĐH1.ĐL (từ ngã 3 Ái Nghĩa đi ngã 3 Hòa Đông), tổng mức đầu tư 34 tỷ đồng; Tuyến đường tránh phía Tây Ái Nghĩa, tổng mức 135 tỷ đồng; Đường giao thông Đại Cường - Đại Thắng đi đập Khe Tân, tổng mức đầu tư 76 tỷ đồng; Cầu Khe Gai (tuyến ĐH6.ĐL), tổng mức đầu tư 22 tỷ đồng; Kè chắn cấp chống sạt lở bờ Tây sông Vu Gia khu vực trung tâm thị trấn Ái Nghĩa, tổng mức đầu tư 122 tỷ đồng; Cầu Trà Đức (Đại Tân), tổng mức đầu tư 13 tỷ đồng.

Mặt khác, có một số dự án nằm trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được HĐND huyện thông qua nhưng được đầu tư xây dựng bằng các nguồn vốn lồng ghép khác, gồm: Cổng chào huyện Đại Lộc (giáp Điện

Bàn); Khảo sát, quy hoạch và trùng tu một số hạng mục Đền tưởng niệm Trường An; Trường Mầm non Đại Hồng (Xây mới 04 phòng, 02 tầng); Trường Tiểu học Trịnh Thị Liên (Xây mới 08 phòng, 02 tầng); Trường Mầm non Đại Hồng (Xây mới 03 phòng); Trường Mẫu giáo Đại Tân (Xây mới 02 phòng). Vì vậy để đảm bảo kế hoạch đề ra, UBND huyện đã trình HĐND huyện phê duyệt bổ sung thêm danh mục các dự án bức thiết cần được đầu tư vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 tại Nghị quyết số 83/NQ-HĐND ngày 09/7/2019, gồm: Khu tái định cư để bố trí ổn định dân cư vùng sạt lở ven sông Vu Gia tại khu vực Ấp Bắc, thôn Mỹ Hảo, xã Đại Phong, với tổng mức đầu tư 5,436 tỷ đồng; Đường giao thông tại khu vực trường THCS Nguyễn Trãi, với tổng mức đầu tư 9,6 tỷ đồng.

Nhìn chung, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 phân vốn cân đối ngân sách huyện được triển khai theo đúng kế hoạch và nguồn vốn phân bổ. Tất cả các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng, góp phần tích cực vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

#### **4. Tình hình xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản:**

##### **a) Nợ đọng phát sinh trước ngày 31/12/2014:**

Tổng số nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 31/12/2014 tính đến ngày 31/10/2020 là 3,834 tỷ đồng. Trong đó:

- Phần nợ thuộc ngân sách tỉnh 1,267 tỷ đồng.
- Phần nợ thuộc phần ngân sách huyện quản lý đã được bố trí vốn trả dứt điểm trong kế hoạch vốn năm 2018.
- Phần nợ thuộc ngân sách xã 2,567 tỷ đồng.

Như vậy tính đến thời điểm báo cáo, huyện Đại Lộc đã xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 31/12/2014 thuộc phần ngân sách huyện quản lý, đảm bảo đúng theo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 mà huyện đã xây dựng.

##### **b) Nợ đọng trong chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới:**

Tổng số nợ đọng xây dựng cơ bản của các công trình thuộc chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 là 56,318 tỷ đồng. Trong đó:

- Phần nợ thuộc ngân sách trung ương, tỉnh: 3,982 tỷ đồng.
- Phần nợ thuộc ngân sách huyện phải đối ứng: 24,244 tỷ đồng.
- Phần nợ thuộc ngân sách xã và huy động khác: 28,092 tỷ đồng.

##### **c) Giải pháp xử lý nợ cấp huyện, cấp xã:**

*\* Giải pháp xử lý nợ cấp huyện:*

Hằng năm UBND huyện bố trí sẵn nguồn kinh đối ứng thuộc ngân sách huyện cho các công trình thuộc chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, với điều kiện như sau:

- Đối với các công trình có phần đối ứng ngân sách huyện dưới 400 triệu đồng: Để đôn đốc các địa phương thực hiện công tác quyết toán vốn đầu tư, UBND huyện phân bổ kinh phí khi các địa phương đã thực hiện xong công tác quyết toán vốn đầu tư. Tuy nhiên, hiện nay số lượng các công trình nông thôn mới chưa thực hiện quyết toán còn nhiều.

- Đối với các công trình có phần đối ứng ngân sách huyện từ 400 triệu đồng trở lên UBND huyện phân bổ kinh phí đối ứng ngân sách huyện theo tiến độ cấp vốn của ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh, phần đối ứng còn lại sẽ phân bổ dứt điểm khi các địa phương đã hoàn thành công tác quyết toán vốn đầu tư.

Do số lượng các công trình nông thôn mới chưa quyết toán còn nhiều, trong thời gian đến đề nghị các địa phương khẩn trương hoàn thành công tác quyết toán vốn đầu tư. Sau khi các địa phương hoàn thành công tác quyết toán, UBND huyện phân bổ phần đối ứng thuộc ngân sách huyện.

Để giải quyết dứt điểm phần nợ 24,244 tỷ đồng thuộc ngân sách huyện phải đối ứng cho các công trình nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020, trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 mà huyện đã xây dựng, mỗi năm sẽ bố trí khoảng 10 tỷ đồng để đối ứng các công trình nông thôn mới và dự kiến sẽ trả dứt điểm trong 02 năm 2021 - 2022.

*\* Giải pháp xử lý nợ cấp xã:*

Để xử lý phần kinh phí đối ứng từ ngân sách cấp xã, UBND huyện đề nghị các địa phương như sau:

- Thực hiện có hiệu quả các dự án khai thác quỹ đất ở các xã để tạo nguồn vốn cho đầu tư xây dựng các công trình mang tính cấp thiết, các công trình thuộc chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và thanh toán nợ xây dựng cơ bản các năm về trước.

- Đẩy mạnh công tác thu ngân sách, phấn đấu thu vượt kế hoạch được giao nhằm có nguồn tăng thu để bố trí vốn trả nợ.

- Bên cạnh đó, cần phải thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên ngân sách địa phương và vận động các nguồn xã hội hóa.

### **III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020 :**

#### **1. Những tồn tại, hạn chế:**

Mặc dù việc thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận, công tác quản lý đầu tư công được tăng cường theo hướng công khai, minh bạch và hiệu quả, nhưng trên thực tế, kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020 vẫn còn những tồn tại, hạn chế sau:

(1) Công tác lập kế hoạch đầu tư công trung hạn còn lúng túng, phải thực hiện điều chỉnh; nợ khối lượng tuy được kiểm soát nhưng vẫn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh nợ mới gây áp lực cho ngân sách nhà nước.



(2) Quá trình lựa chọn, sắp xếp thứ tự ưu tiên các dự án đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020 và hằng năm chưa được thực hiện triệt để. Việc lựa chọn dự án đầu tư công vẫn dựa nhiều vào các chỉ tiêu định tính, thiếu các tiêu chí mang tính định lượng để đánh giá, sắp xếp thứ tự ưu tiên.

(3) Công tác giải ngân các nguồn vốn, đặc biệt là các nguồn vốn thuộc ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh chưa được các chủ đầu tư quan tâm đúng mức. Công tác này chỉ được các chủ đầu tư tập trung cao vào dịp cuối năm, dẫn đến hiện tượng quá tải cho đơn vị thanh toán vốn, gây khó khăn cho các nhà thầu và làm ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân chung của toàn huyện. Một số dự án có sử dụng nguồn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh không sử dụng hết bị thu hồi.

(4) Các dự án khai thác quỹ đất tạo nguồn vốn cho đầu tư xây dựng của các địa phương rất ít, nguồn vốn đầu tư ở các địa phương chủ yếu còn dựa vào ngân sách cấp trên. Công tác vận động các nguồn lực để xã hội hóa vốn đầu tư nhất là các công trình thuộc chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới còn khá hạn chế; tiết kiệm chi thường xuyên để dành nguồn lực cho xây dựng hạ tầng gần như không có.

(5) Tình trạng nợ đọng vốn đầu tư xây dựng cơ bản của các địa phương còn khá lớn, nhất là nợ đọng phần đối ứng của ngân sách cấp xã cho các công trình thuộc chương trình MTQG nông thôn mới. Mặc dù thời gian qua UBND huyện đã chỉ đạo các địa phương xây dựng kế hoạch và lộ trình trả nợ, tuy nhiên do nguồn lực ngân sách còn nhiều khó khăn hạn chế nên các xã chỉ mới bố trí trả nợ một phần nhỏ trong tổng số nợ đọng.

## **2. Nguyên nhân:**

Do nhu cầu đầu tư công trên địa bàn huyện là rất lớn, trong khi nguồn lực của địa phương có hạn; nên khó khăn, lúng túng trong việc lựa chọn, sắp xếp danh mục đầu tư cũng như khả năng cân đối vốn.

Một số nguồn vốn trung ương, tỉnh được bổ sung vào dịp gần cuối năm dẫn đến địa phương bị động trong việc dự kiến tiến độ thực hiện dự án và giải ngân vốn, một số dự án phải chuyển nguồn qua năm sau. Bên cạnh đó, năng lực quản lý của một số chủ đầu tư dự án, nhất là cấp xã vẫn còn nhiều hạn chế; công tác lựa chọn nhà thầu tuy có nhiều chuyển biến tích cực, nhưng vẫn còn một số nhà thầu sau khi được lựa chọn không đảm bảo năng lực, dẫn đến tình trạng thi công kéo dài, ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân của huyện.

Sự phối hợp giữa các ngành, địa phương chưa thật sự tốt, đặc biệt là trong công tác đền bù thiệt hại, giải phóng mặt bằng; chưa huy động hết nguồn nội lực hiện có để đầu tư phát triển, nhất là nguồn vốn từ trong nhân dân.

Đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, khả năng huy động vốn khó, nên việc xã hội hóa các công trình phúc lợi xã hội thực hiện rất hạn chế.

## **3. Bài học kinh nghiệm:**

Tăng cường trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan trong quản lý hoạt động đầu tư công. Từng cấp, ngành nhanh chóng, tập trung rà soát, xử lý

và giải quyết các vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện, đặc biệt là công tác đền bù, giải phóng mặt bằng.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác quản lý xây dựng cơ bản từ huyện đến xã, nhất là đội ngũ cán bộ quản lý ở cấp xã.

Thực hiện nghiêm công tác quản lý đầu tư xây dựng, theo dõi, giám sát chặt chẽ trong quá trình thi công, chất lượng công trình, tiến độ thực hiện của các nhà thầu đảm bảo theo các điều khoản đã cam kết trong hợp đồng, kiên quyết xử phạt theo đúng quy định các trường hợp vi phạm hợp đồng, đặc biệt không để phát sinh khối lượng làm tăng tổng mức đầu tư, làm phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG**

### **TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

Việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện theo các quy định của Luật Đầu tư công năm 2019; Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025.

#### **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025:**

1. Căn cứ tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn huyện Đại Lộc.
2. Định hướng, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025 huyện Đại Lộc và mục tiêu ưu tiên đầu tư trong kế hoạch 05 năm 2021 - 2025.
3. Căn cứ quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Đại Lộc và các quy hoạch ngành, lĩnh vực, quy hoạch xây dựng nông thôn mới các xã trên địa bàn huyện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
4. Căn cứ nhu cầu vốn đầu tư công theo ngành, lĩnh vực đã được UBND huyện tổng hợp, rà soát và chọn lọc từ các ban, ngành của huyện.
5. Dự báo khả năng huy động các nguồn vốn đầu tư công trong giai đoạn 2021 - 2025.

#### **II. CÁC NGUYÊN TẮC LẬP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025:**

1. Việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn nhằm thực hiện các mục tiêu, định hướng theo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021 - 2025 của huyện.

2. Phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và thu hút các nguồn vốn đầu tư.

3. Việc phân bổ vốn đầu tư công phải tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 do cấp có thẩm quyền quyết định.

4. Tập trung bố trí vốn đầu tư công để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình, dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

5. Xử lý tốt nợ đọng xây dựng cơ bản trong bố trí vốn kế hoạch đầu tư công 05 năm 2021 - 2025. Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công, không để phát sinh thêm nợ đọng xây dựng cơ bản trong những năm tiếp theo.

6. Trong tổng số vốn kế hoạch đầu tư công 05 năm 2021 - 2025, dự kiến dự phòng khoảng 10% ở cấp huyện để xử lý trượt giá, đầu tư các dự án khẩn cấp, các vấn đề phát sinh theo quy định của Luật Đầu tư công trong quá trình triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn.

### **III. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN, PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025:**

#### **1. Dự kiến tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021 - 2025:**

Tổng kế hoạch vốn đầu tư giai đoạn đầu tư công 2021 – 2025 là **1.853,686** tỷ đồng (*chi tiết tại biểu số 03.1*), bằng 174,84% giai đoạn 2016 – 2020; Trong đó: dự kiến đưa vào cân đối là **1.532,352** tỷ đồng, bao gồm ngân sách tỉnh: **365,300** tỷ đồng, ngân sách huyện **1.167,052** tỷ đồng (*chi tiết tại biểu số 03.2*), cụ thể như sau:

**a) Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách huyện: 1.167,052** tỷ đồng (bao gồm: vốn đầu tư xây dựng là: 970,347 tỷ đồng; vốn hỗ trợ các ngành, địa phương đối ứng các chương trình, dự án giai đoạn 2021 – 2025 là 80 tỷ đồng và dự phòng ngân sách 10% là 116,705 tỷ đồng); trong đó:

- Đất tại 6 vị trí gồm: Trường Bồ túc (cũ), Trạm Kiểm Lâm Hà Nha, Trạm Thú y, khu đất trống bên cạnh trụ sở làm việc các tổ chức hội quần chúng, Khu đất trống bên cạnh Đội Quản lý thị trường số 5 với tổng giá trị thu được dự kiến 15 tỷ đồng.

- Nguồn ngân sách tập trung tỉnh cấp theo kế hoạch: 80 tỷ đồng.

- 06 dự án nhà ở thương mại gồm Khu đô thị nam TTAN: 13,18ha, tổng thu ngân sách dự kiến 50 tỷ đồng; Khu dân cư phía Tây thị trấn Ái Nghĩa: 49,4ha, tổng thu ngân sách dự kiến 110 tỷ đồng; Khu đô thị phía Đông TTAN: 32,8ha, tổng thu ngân sách dự kiến 100 tỷ đồng; Khu đô thị Khu 5 TTAN: 37,69ha, tổng thu ngân sách dự kiến 90 tỷ; Khu dân cư Trung An TTAN: 13,44ha, tổng thu ngân sách dự kiến 20 tỷ đồng; Khu đô thị phía Tây sông Vu Gia – Ái Nghĩa: 10ha, tổng thu ngân sách dự kiến 35 tỷ đồng. Tổng số kinh phí nộp ngân sách của 6 dự án này khoảng: 400 tỷ đồng, nếu xin cơ chế ngân sách huyện hưởng 50 % thì nguồn kinh phí có khoảng: 200 tỷ đồng.

- Vay quỹ đầu tư phát triển tỉnh: 585,222 tỷ đồng để đầu tư các dự án khai thác quỹ đất trên địa bàn huyện.

- Dự kiến thu từ khai thác quỹ đất trên địa bàn huyện (theo nguồn vay quỹ đầu tư) trong giai đoạn 2021 – 2025 là: 254,580 tỷ đồng. Nguồn lợi nhuận dự kiến sau khi đầu tư khai thác 10 dự án quỹ đất trên địa bàn huyện khoảng 482,877 tỷ đồng (chi tiết tại biểu số 08).

- Đã phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2021 theo Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 26/12/2020 của HĐND huyện Đại Lộc: 32,250 tỷ đồng.

**b) Vốn ngân sách tỉnh: 365,300 tỷ đồng; trong đó:**

- Vốn kế hoạch các công trình giai đoạn 2016 – 2020 chuyển sang giai đoạn 2021 – 2025 tiếp tục thực hiện: **123,3 tỷ đồng** (chi tiết tại biểu số 05) gồm:

+ Cầu Hội Khách – Tân Đới: 30,8 tỷ đồng.

+ Đường tránh phía Tây Ái Nghĩa: 38,5 tỷ đồng.

+ Đường giao thông từ ĐH3.ĐL (Đại An) đi trung tâm hành chính huyện Đại Lộc: 54 tỷ đồng.

- Vốn phân bổ ngân sách tỉnh giai đoạn 2021 – 2025: **92 tỷ đồng** (chi tiết tại biểu số 06, 07) gồm:

+ Đường giao thông từ đoạn Khe Ngang đến giáp Quốc lộ 14B, xã Đại Hồng: 06 tỷ đồng (Theo Công văn số 4091/UBND-TCKH ngày 19/7/2021 của UBND huyện Đại Lộc).

+ Đường ĐH10.ĐL nối dài, xã Đại Tân: 04 tỷ đồng (Theo Công văn số 4091/UBND-TCKH ngày 19/7/2021 của UBND huyện Đại Lộc).

+ Xây dựng, mở rộng khu dân cư Làng Yều, xã Đại Hưng, Đại Lộc: 6 tỷ đồng.

+ Nhà làm việc Huyện ủy Đại Lộc: 30 tỷ đồng.

+ Nhà làm việc HĐND và UBND huyện Đại Lộc: 30 tỷ đồng.

+ Kiên cố hóa kênh tưới hồ chứa nước Trà Cân, xã Đại Hiệp: 16 tỷ đồng.

- Vốn danh mục dự án tạo quỹ đất sạch đầu tư công theo Công văn số 2824/UBND-KTTH ngày 14/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 22/7/2021: **150 tỷ đồng** (chi tiết tại biểu số 07.3) gồm:

+ Khu dân cư xã Đại Minh có quy mô đầu tư 4,63 ha với TMĐT là 30 tỷ đồng.

+ Khu đô thị kết hợp thương mại – dịch vụ thị trấn Ái Nghĩa có quy mô đầu tư 10 ha với TMĐT là 120 tỷ đồng.

**2. Dự kiến phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021 -2025 theo khả năng cân đối nguồn: 1.532,352 tỷ đồng. Trong đó, ngân sách tỉnh: 365,300 tỷ đồng, ngân sách huyện 1.167,052 tỷ đồng (Tổng hợp chi tiết tại biểu số 03.2).**

- Đã phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2021 theo Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 26/12/2020 của HĐND huyện Đại Lộc: 32,250 tỷ đồng (chi tiết tại biểu số 04).

- Phân bổ cho các dự án giai đoạn 2016 – 2020 có nguồn hỗ trợ ngân sách tỉnh chuyển tiếp sang giai đoạn 2021 – 2025 là 185,099 tỷ đồng (Trong đó: Ngân sách tỉnh: 123,3 tỷ đồng, ngân sách huyện: 61,799 tỷ đồng) (chi tiết tại biểu số 05).

- Phân bổ cho các dự án đề xuất đầu tư năm 2021 (Đã có công văn giao nhiệm vụ) là 16 tỷ đồng (Trong đó: Ngân sách tỉnh: 10 tỷ đồng, ngân sách huyện: 6 tỷ đồng) (chi tiết tại biểu số 06).

- Phân bổ dự án đăng ký đầu tư giai đoạn 2021 – 2025 nguồn ngân sách huyện là 199,076 tỷ đồng (chi tiết tại biểu số 07.1).

- Phân bổ cho các dự án đăng ký đầu tư giai đoạn 2021 – 2025 có hỗ trợ từ ngân sách tỉnh là 168 tỷ đồng (Trong đó: Ngân sách tỉnh: 82 tỷ đồng, ngân sách huyện: 86 tỷ đồng) (chi tiết tại biểu số 07.2).

- Phân bổ dự án tạo quỹ đất sạch đầu tư công giai đoạn 2021- 2025 theo Công văn số 2824/UBND-KTTH ngày 14/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam bằng ngân sách tỉnh là 150 tỷ đồng (chi tiết tại biểu số 07.3).

- Phân bổ dự án khai thác quỹ đất trên địa bàn huyện bằng ngân sách huyện vay vốn quỹ đầu tư phát triển là 585,222 tỷ đồng (chi tiết tại biểu số 08).

- Phân bổ hỗ trợ các ngành, địa phương đối ứng các chương trình, dự án giai đoạn 2021 -2025, 20 tỷ đồng/năm: 80 tỷ đồng.

- Dự phòng phí ngân sách 10% cân đối đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025 là 116,705 tỷ đồng.

### 3. Tỷ lệ phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 cho các ngành.

Tỷ lệ phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025 cho các ngành được thực hiện trên cơ sở đăng ký danh mục đầu tư công của địa phương theo từng ngành; Đồng thời, phân bổ đối ứng theo các dự án đầu tư của tỉnh trên địa bàn huyện.

Tỷ lệ phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021 -2025 cho các ngành

ĐVT: Triệu đồng.

ST T	Lĩnh vực	Số lượng	Tổng mức đầu tư			Tỷ lệ (%)		
			Tổng số	Trong đó: NS tỉnh	Trong đó: NS huyện	Tổng cộng	NS tỉnh phân bổ cho từng lĩnh vực	NS huyện phân bổ cho từng lĩnh vực
I	Tổng kế hoạch dự kiến đầu tư giai đoạn 2021 - 2025	73	1.853.686	623.300	1.230.386	100%	100%	100%
1	Giao thông	30	618.249	391.300	226.949	33,35%	62,78%	18,45%

1.1	<i>Giao thông giai đoạn 2021 - 2025</i>	16	585.999	391.300	194.699	31,61%	62,78%	15,82%
1.2	<i>Giao thông đã phân bổ năm 2021</i>	14	32.250		32.250	1,74%	0,00%	2,62%
2	Giáo dục và đào tạo	8	27.100	-	27.100	1,46%	0,00%	2,20%
3	Định canh, định cư	4	25.250	6.000	19.250	1,36%	0,96%	1,56%
4	Quản lý nhà nước, hạ tầng kỹ thuật	7	165.053	60.000	105.053	8,90%	9,63%	8,54%
5	Nông - lâm nghiệp, thủy lợi	5	37.500	16.000	21.500	2,02%	2,57%	1,75%
6	Dự án khai thác quỹ đất	12	735.222	150.000	585.222	39,66%	24,07%	47,56%
7	Quốc phòng - an ninh	1	12.073	-	12.073	0,65%	0,00%	0,98%
8	Lao động - thương binh và xã hội	2	13.200	-	13.200	0,71%	0,00%	1,07%
9	Văn hóa - thông tin	4	17.000	-	17.000	0,92%	0,00%	1,38%
10	Hỗ trợ các ngành, địa phương đối ứng các chương trình, dự án giai đoạn 2022 -2025, 20 tỷ/năm		80.000	-	80.000	4,32%	0,00%	6,50%
11	Dự phòng ngân sách 10% kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025		123.039	-	123.039	6,64%	0,00%	10,00%
<b>II</b>	<b>Tổng cân đối đầu tư giai đoạn 2021 - 2025</b>	<b>69</b>	<b>1.532.352</b>	<b>365.300</b>	<b>1.167.052</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>
1	Giao thông	26	303.249	133.300	169.949	19,79%	36,49%	14,56%
1.1	<i>Giao thông giai đoạn 2021 - 2025</i>	12	270.999	133.300	137.699	17,69%	36,49%	11,80%
1.2	<i>Giao thông đã phân bổ năm 2021</i>	14	32.250	-	32.250	2,10%	0,00%	2,76%
2	Giáo dục và đào tạo	8	27.100	-	27.100	1,77%	0,00%	2,32%
3	Định canh, định cư	4	25.250	6.000	19.250	1,65%	1,64%	1,65%
4	Quản lý nhà nước, hạ tầng kỹ thuật	7	165.053	60.000	105.053	10,77%	16,42%	9,00%
5	Nông - lâm nghiệp, thủy lợi	5	37.500	16.000	21.500	2,45%	4,38%	1,84%
6	Dự án khai thác quỹ đất	12	735.222	150.000	585.222	47,98%	41,06%	50,15%
7	Quốc phòng - an ninh	1	12.073	-	12.073	0,79%	0,00%	1,03%
8	Lao động - thương binh và xã hội	2	13.200	-	13.200	0,86%	0,00%	1,13%
9	Văn hóa - thông tin	4	17.000	-	17.000	1,11%	0,00%	1,46%
10	Hỗ trợ các ngành, địa phương đối ứng các chương trình, dự án giai đoạn 2022 -2025, 20 tỷ/năm		80.000		80.000	5,22%	0,00%	6,85%

11	Dự phòng ngân sách 10% kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025		116.705		116.705	7,62%	0,00%	10,00%
----	---	--	---------	--	---------	-------	-------	--------

**4. Đối với danh mục dự án tạo quỹ đất sạch để đấu giá quyền sử dụng đất giai đoạn 2021 – 2025 theo công văn số 2824/UBND-KTTH ngày 14/5/2021 (chi tiết tại Biểu số 07.3):**

HĐND tỉnh đã ban hành Nghị Quyết số 56/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 phê duyệt danh mục dự án tạo quỹ đất sạch đầu tư công năm 2022 (Nguồn thu tiền sử dụng đất của dự án). Trong đó, huyện Đại Lộc có 02 dự án có tổng mức đầu tư là 150 tỷ với quy mô đầu tư là 14,63 ha, cụ thể như sau:

- Khu dân cư xã Đại Minh có TMĐT là 30 tỷ đồng với quy mô đầu tư là 4,63 ha.

- Khu đô thị kết hợp thương mại – dịch vụ thị trấn Ái Nghĩa có TMĐT là 120 tỷ đồng với quy mô đầu tư là 10 ha.

**5. Đối với danh mục dự án khai thác quỹ đất giai đoạn 2021 – 2025:**

Tổng kế hoạch đầu tư là 10 dự án có quy mô đầu tư là 60,94 ha với TMĐT là 585,222 tỷ đồng. Nguồn vốn dự kiến đầu tư từ nguồn vay quỹ đầu tư phát triển của tỉnh. Số tiền thu về từ đấu giá quyền sử dụng đất dự kiến là: 1.280,513 tỷ đồng, số tiền thu về từ đấu giá quyền sử dụng đất dự kiến sau khi nộp thuế là 1.152,462 tỷ, lãi suất tính cho 3 năm thực hiện dự án là 84,362 tỷ đồng, lợi nhuận dự kiến sau đầu tư khoảng 482,877 tỷ đồng (chi tiết tại biểu số 08) gồm:

- Khu dân cư Nông thôn mới xã Đại Hiệp có quy mô đầu tư 3,68 ha với TMĐT 43,215 tỷ đồng. Dự kiến số tiền thu về từ đấu giá quyền sử dụng đất: 92,200 tỷ đồng.

- Khu dân cư Nông thôn mới xã Đại Đồng có quy mô đầu tư 4,22 ha với TMĐT 23,249 tỷ đồng. Dự kiến số tiền thu về từ đấu giá quyền sử dụng đất: 83,800 tỷ đồng.

- Khu bố trí tái định cư kết hợp khai thác quỹ đất phục vụ công trình Đường từ trung tâm hành chính huyện đi các xã ven sông Vu Gia (ĐH3) có quy mô đầu tư là 4,8 ha với TMĐT 35 tỷ đồng. Dự kiến số tiền thu về từ đấu giá quyền sử dụng đất: 150 tỷ đồng.

- Khu tái định cư kết hợp khai thác quỹ đất dọc tuyến Đường tránh phía Tây thị trấn Ái Nghĩa có quy mô đầu tư 4,8 ha với TMĐT 37,881 tỷ đồng. Dự kiến số tiền thu về từ đấu giá quyền sử dụng đất: 236,600 tỷ đồng.

- Khu dân cư Nông thôn mới xã Đại Quang có quy mô đầu tư 4,8 ha với TMĐT 38 tỷ đồng. Dự kiến số tiền thu về từ đấu giá quyền sử dụng đất: 66 tỷ đồng.

- Khu dân cư nông thôn mới kết hợp bố trí tái định cư Bàu Dài xã Đại Minh có TMĐT có quy mô đầu tư 9,2 ha với TMĐT 83,720 tỷ đồng. Dự kiến số tiền thu về từ đấu giá quyền sử dụng đất: 166,400 tỷ đồng.

- Khu dân cư trước Trung tâm hành chính huyện có quy mô đầu tư 7,6 ha với TMĐT 99,837 tỷ đồng. Dự kiến số tiền thu về từ đấu giá quyền sử dụng đất: 167,930 tỷ đồng.

- Khu dân cư nối từ ĐH17.ĐL đến đường dẫn cầu An Bình có quy mô đầu tư 4,9 ha với TMĐT 39 tỷ đồng. Dự kiến số tiền thu về từ đấu giá quyền sử dụng đất: 65 tỷ đồng.

- Khu tái định cư và khai thác quỹ đất cầu An Bình, xã Đại Minh, huyện Đại Lộc có quy mô đầu tư 10,2 ha với TMĐT 99,6 tỷ đồng. Dự kiến số tiền thu về từ đấu giá quyền sử dụng đất: 135 tỷ đồng.

- Khu tái định cư và khai thác quỹ đất cầu Sông Thu, xã Đại Thăng, huyện Đại Lộc có quy mô đầu tư 12 ha với TMĐT 85,720 tỷ đồng. Dự kiến số tiền thu về từ đấu giá quyền sử dụng đất: 117,583 tỷ đồng.

**Ghi chú:** Lãi suất dự kiến tính cho 3 năm thực hiện dự án lấy theo lãi suất hiện nay của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam nhân với Tổng mức vay từng năm của dự án. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện, UBND huyện căn cứ theo tình hình thực tế dự án để vay vốn một cách hiệu quả nhất nhằm giảm lãi suất vay phải trả, tăng tính hiệu quả đầu tư.

**6. Đối với danh mục dự án đăng ký đầu tư giai đoạn 2021 – 2025 hỗ trợ từ ngân sách tỉnh nhưng chưa xuất hiện nguồn gồm 04 dự án (chi tiết tại biểu số 09):**

- Nâng cấp, mở rộng đường dẫn từ cầu Tân Đới đến đường ĐT609, huyện Đại Lộc có TMĐT 120 tỷ đồng (Trong đó: Ngân sách tỉnh: 96 tỷ đồng, ngân sách huyện: 24 tỷ đồng).

- Đường từ ĐT609B nối ĐT609 đến trung tâm huyện Đại Lộc có TMĐT 45 tỷ đồng (Trong đó: Ngân sách tỉnh: 36 tỷ đồng, ngân sách huyện: 9 tỷ đồng).

- Kè khẩn cấp sông Vu Gia, khu vực thị trấn Ái Nghĩa có TMĐT 120 tỷ đồng (Trong đó: Ngân sách tỉnh: 96 tỷ đồng, ngân sách huyện: 24 tỷ đồng).

- Tuyến Đường tránh lũ từ ĐT609B đi quốc lộ 14B có TMĐT 30 tỷ, ngân sách tỉnh 30 tỷ đồng. (Dự án theo Biên bản hội nghị đối thoại trực tiếp giữa chính quyền với nhân dân về công tác vận hành Khu chứa và xử lý rác thải Đại Hiệp ngày 24/6/2021, UBND tỉnh có giao UBND huyện khảo sát, đề xuất đầu tư, trình UBND tỉnh xem xét, giải quyết).

**7. Một số nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025:**

Để quản lý và triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 một cách đồng bộ và hiệu quả, cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

(1) Tập trung chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, đảm bảo thực hiện đạt 100% kế hoạch đề ra, không để xảy ra tình trạng chuyển nguồn và thu hồi vốn, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm của các chủ đầu tư trên địa bàn huyện.



(2) Ưu tiên bố trí ngân sách cấp huyện, cấp xã thanh toán dứt điểm nợ xây dựng cơ bản. Kiên quyết xử lý các chủ đầu tư không xử lý triệt để nợ xây dựng cơ bản đồng thời để phát sinh nợ mới.

(3) Trên cơ sở kế hoạch vốn trung hạn và hằng năm đã được HĐND huyện thông qua, các chủ đầu tư khẩn trương thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư cho các dự án khởi công mới; hoàn chỉnh thủ tục đầu tư, đặc biệt là công tác bồi thường giải phóng mặt bằng; tháo gỡ kịp thời các rào cản khó khăn, vướng mắc và tạo điều kiện thuận lợi đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân và nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư công.

(4) Tập trung thực hiện các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ giải ngân hết kế hoạch vốn nhằm đảm bảo thời gian giải ngân kế hoạch vốn trong 01 năm ngân sách. Các chủ đầu tư chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về việc không giải ngân hết nguồn vốn, để bị thu hồi vốn.

(5) Tăng cường trách nhiệm của các chủ đầu tư; trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh sai phạm trong hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản, hạn chế thất thoát ngân sách nhà nước. Thường xuyên theo dõi tiến độ thực hiện, giám sát đánh giá đầu tư, kiểm soát chặt chẽ vốn tạm ứng và thanh toán theo khối lượng, phương án trả nợ, hoàn ứng.

(6) Chú trọng công tác lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư, kiên quyết không bố trí vốn đầu tư đối với các công trình đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chậm trình quyết toán theo quy định.

#### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:**

**1. Đề xuất phê duyệt bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2021, phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án thuộc danh mục bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2021 và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2022:**

- Theo tổng hợp nhu cầu đầu tư trong giai đoạn năm 2021 - 2025 trên địa bàn huyện là rất lớn, khoảng **1.853,686** tỷ đồng, trong đó ngân sách **tỉnh 623,3** tỷ đồng, ngân sách **huyện 1.230,386** tỷ đồng. Năm 2021 là năm đầu tiên triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 -2025, kế hoạch đầu tư công năm 2021 được xây dựng và thực hiện với kỳ vọng hoàn thành các mục tiêu năm đầu tạo đà phát triển giai đoạn 2021-2025. Vì vậy, UBND huyện lựa chọn các dự án mang tính cấp thiết để đề xuất HĐND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư công năm 2021 và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2022.

**\* Đề xuất bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2021 và phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án thuộc danh mục bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2021:**

- Kế hoạch đầu tư công bổ sung năm 2021 gồm **07 dự án** (Trong đó: 02 dự án giao thông, 01 dự án Quốc phòng – An ninh và 04 dự án khai thác quỹ đất) với TMĐT là **216,138** tỷ đồng.

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách **tỉnh 10 tỷ** đồng (theo Quyết định số 1856/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 của UBND tỉnh đã được UBND huyện thống nhất tại Công văn số 4091/UBND-TCKH ngày 19/7/2021) và ngân sách **huyện 206,138 tỷ** đồng (Trong đó: vốn vay quỹ đầu tư phát triển của tỉnh để thực hiện các dự án khai thác quỹ đất là 188,065 tỷ đồng, ngân sách huyện cân đối 18,073 tỷ đồng).

- Thể hiện chi tiết tại biểu số 10, cụ thể như sau:

+ Đường giao thông từ đoạn Khe ngang đến giáp Quốc lộ 14B, xã Đại Hồng có TMĐT là **12 tỷ** đồng.

+ Đường ĐH10.ĐL nối dài, xã Đại Tân có TMĐT là **4 tỷ** đồng.

+ Trường bắn thao trường huấn luyện LLVT huyện Đại Lộc (Giai đoạn 2); Hạng mục: San nền, gia cố mái taluy và rãnh thoát nước mặt có TMĐT là **12,073 tỷ** đồng.

+ Khu dân cư Nông thôn mới xã Đại Hiệp có TMĐT **43,215 tỷ** đồng.

+ Khu dân cư Nông thôn mới xã Đại Đồng có TMĐT **23,249 tỷ** đồng.

+ Khu tái định cư kết hợp khai thác quỹ đất dọc tuyến đường tránh phía Tây thị trấn Ái Nghĩa có TMĐT **37,881 tỷ** đồng.

+ Khu dân cư nông thôn mới kết hợp bố trí tái định cư Bầu Dài xã Đại Minh có TMĐT là **83,720 tỷ** đồng.

**\* Đề xuất danh mục dự án dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2022:**

- Dự kiến đầu tư 15 dự án và phân bổ nguồn cho 03 dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016 – 2020 sang 2021 – 2025 tiếp tục thực hiện và phân bổ hỗ trợ các ngành, địa phương đối ứng các Chương trình, dự án năm 2020: 20 tỷ/năm có TMĐT **684,056 tỷ** đồng.

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách **tỉnh: 186 tỷ** đồng; ngân sách **huyện 498,056 tỷ** đồng. Trong đó: Vốn vay quỹ đầu tư phát triển tỉnh là **397,157 tỷ** đồng và ngân sách **huyện 100,899 tỷ** đồng nhưng dự kiến ngân sách huyện phân bổ trong năm 2022 là 85,899 tỷ đồng (*Dự án Nhà làm việc Huyện ủy Đại Lộc đối ứng ngân sách huyện là 30 tỷ nhưng phân bổ năm 2022 là 15 tỷ đồng*).

- Thể hiện chi tiết tại biểu số 11, cụ thể như sau:

+ Đầu tư mới hệ thống điện chiếu sáng từ Đại Minh – Đại Phong có TMĐT **1,2 tỷ** đồng.

+ Trường TH Nguyễn Công Sáu; Hạng mục: Xây mới 08 phòng học có TMĐT **3,6 tỷ** đồng.

+ Khu tái định cư vùng sạt lở Đại Hồng có TMĐT **8,1 tỷ** đồng.

+ Xây dựng, mở rộng khu dân cư Làng Yều, xã Đại Hưng, Đại Lộc có TMĐT **8 tỷ** đồng.

+ Xây dựng mới phòng làm việc xã Đại Hưng có TMĐT **2,5 tỷ** đồng.

+ Nhà làm việc Huyện ủy Đại Lộc có TMĐT **60 tỷ** đồng.

- + Nạo vét hồ chứa nước Cửu Kiến, xã Đại Đồng có TMĐT **2,5** tỷ đồng.
- + Khu dân cư xã Đại Minh có TMĐT là **30** tỷ đồng.
- + Khu đô thị kết hợp thương mại – dịch vụ thị trấn Ái Nghĩa có TMĐT là **120** tỷ đồng.
- + Khu bố trí tái định cư kết hợp khai thác quỹ đất phục vụ công trình Đường từ trung tâm hành chính huyện đi các xã ven sông Vu Gia (ĐH3) có TMĐT **35** tỷ đồng.
- + Khu dân cư Nông thôn mới xã Đại Quang có TMĐT **38** tỷ đồng.
- + Khu dân cư trước Trung tâm hành chính huyện có TMĐT **99,837** tỷ đồng.
- + Khu dân cư nối từ ĐH17.ĐL đến đường dẫn cầu An Bình có TMĐT **39** tỷ đồng.
- + Khu tái định cư và khai thác quỹ đất cầu An Bình, xã Đại Minh, huyện Đại Lộc có TMĐT **99,6** tỷ đồng.
- + Khu tái định cư và khai thác quỹ đất cầu Sông Thu, xã Đại Thắng, huyện Đại Lộc có TMĐT **85,72** tỷ đồng.

Ngoài ra, phân bổ hỗ trợ các ngành, địa phương đối ứng các chương trình, dự án trong năm 2022: **20** tỷ đồng và đối ứng các dự án đầu tư giai đoạn 2016 – 2020 chuyển tiếp sang giai đoạn 2021 – 2025, tiếp tục thực hiện: **30,999** tỷ đồng gồm:

- + Cầu Hội Khách – Tân Đới: 15 tỷ đồng.
- + Đường tránh phía Tây Ái Nghĩa: 10 tỷ đồng.
- + Đường giao thông từ ĐH3.ĐL (Đại An) đi trung tâm hành chính huyện Đại Lộc: 5,999 tỷ đồng.

### **3. Đối với danh mục các dự án chưa xuất hiện nguồn:**

Theo Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 – 2025 của tỉnh có danh mục dự án hỗ trợ cấp huyện từ nguồn ngân sách tỉnh khi xuất hiện nguồn sẽ thực hiện đầu tư. Trong đó, huyện Đại Lộc có 03 dự án với tổng mức đầu tư là **285** tỷ đồng (*bao gồm: ngân sách tỉnh 228 tỷ đồng và ngân sách huyện 57 tỷ đồng*). Ngoài ra, theo Biên Bản hội nghị đối thoại trực tiếp giữa chính quyền với nhân dân về công tác vận hành Khu chứa và xử lý rác thải Đại Hiệp ngày 24/6/2021, UBND tỉnh có giao UBND huyện khảo sát, đề xuất đầu tư, trình UBND tỉnh xem xét, giải quyết tuyến Đường tránh lũ từ ĐT609B đi quốc lộ 14B. Địa phương đề xuất TMĐT **30** tỷ.

Tuy nhiên, theo dự kiến nguồn lợi nhuận sau đầu tư 10 dự án khai thác quỹ đất trên địa bàn huyện là **482,877** tỷ đồng (Chi tiết tại biểu số 08). UBND huyện đưa vào nguồn cân đối đầu tư công trung hạn 2021 – 2025 là **254,580** tỷ đồng. Dự kiến còn dư nguồn ngân sách khoảng **228,297** tỷ đồng. Mặt khác, nguồn ngân sách huyện cân đối cho danh mục các dự án chưa xuất hiện nguồn là **63,333** tỷ đồng nên đảm bảo khả năng cân đối nguồn cho các dự án chưa xuất hiện nguồn.

Ngoài ra, UBND huyện giai đoạn 2021 – 2020 dự kiến còn có nguồn thu được trích lại của tỉnh từ nguồn khai thác quỹ đất của 02 dự án tạo quỹ đất sạch theo Công văn số 2824/UBND-KTTH ngày 14/5/2021 của UBND tỉnh được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 (Dự kiến nguồn phân bổ kế hoạch đầu công trung hạn 2021 -2025 được thể hiện chi tiết tại biểu số 02) và trong quá trình thực hiện đầu tư, khai thác 10 dự án khai thác quỹ đất, UBND huyện căn cứ theo tình hình thực tế dự án để vay vốn một cách hiệu quả nhất nhằm giảm lãi suất vay phải trả, tăng tính hiệu quả đầu tư, tăng nguồn vốn cho kế hoạch đầu tư công trung hạn.

Do đó, để thuận lợi cho việc kịp thời đối ứng với các công trình đầu tư từ nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ khi xuất hiện nguồn đồng thời thực hiện đầu tư các danh mục dự án từ nguồn ngân sách huyện khi xuất hiện nguồn, UBND huyện đề xuất HĐND huyện phê duyệt danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 đối với các dự án chưa xuất hiện nguồn (thể hiện chi tiết tại biểu số 03.3) vào trong tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025. Kính đề nghị HĐND huyện xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh Quảng Nam (b/c);
- Các Sở KH&ĐT, TC (b/c);
- TT HĐND (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Quang**